

Bản án số: 148/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25/12/2020

“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên

Ông Nguyễn Văn Khóa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 214/2020/HNGĐ-ST ngày 11/11/2020, về việc " *Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2020/QĐ-ST ngày 14/12/2020 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị A, sinh ngày 15/6/1991.

Địa chỉ : Thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

2. Bị đơn : Anh Bùi Thanh T, sinh ngày 31/10/1989.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh : Thôn La B, xã K, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

Hiện đang lao động tại Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai - Nguyên đơn chị Phạm Thị A trình bày: Chị và anh T được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K (nay là thị trấn Cẩm K), huyện G, tỉnh Hải Dương ngày 09 tháng 11 năm 2016. Sau ngày cưới vợ chồng thuê nhà và sinh sống tại thành phố Hải Dương được khoảng 1 năm, khi có thai chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh

sống và vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Đến tháng 5/2018 anh T đi nước ngoài. Khi chị sinh con anh T có gọi điện về hỏi thăm mẹ con chị được vài lần, sau đó anh T không gọi điện thoại, vợ chồng chấm dứt liên lạc. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Bùi Phạm C, sinh ngày 04/7/2018, hiện cháu đang ở với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con, về cấp dưỡng tiền nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung : Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án do chị A không cung cấp được địa chỉ của anh Bùi Thanh T tại Đà Loan nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Th là mẹ đẻ anh T, đồng thời yêu cầu bà Th cung cấp địa chỉ của anh T ở nước ngoài. Bà Th xác định, anh T đi Đà Loan lao động từ năm 2018, từ khi đi đến nay anh T chưa về Việt Nam lần nào, bà không biết địa chỉ của anh T ở nước ngoài nên không thể cung cấp cho Tòa án. Tuy nhiên anh T thường xuyên liên lạc về gia đình, việc chị A làm đơn ly hôn gia đình bà và anh T đều biết, vì trước khi nộp đơn ly hôn giữa chị A và anh T đã bàn bạc, thống nhất. Thực tế chị A và anh T sống không hạnh phúc, khi có thai và sinh con chị A đều ở nhà đẻ, không về nhà chồng. Bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho anh T biết. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, bà Th xác định đã thông tin cho anh T biết. Anh T có quan điểm đồng ý ly hôn, đề nghị giải quyết vắng mặt. Về con chung, do cháu C còn nhỏ nên anh đồng ý để chị A nuôi con, nếu chị A đi nước ngoài anh T có nguyện vọng được nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn cơ bản đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của chị A và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị A được ly hôn anh T; về con chung: giao cháu Bùi Phạm C, sinh ngày 04/7/2018 cho chị A chăm sóc, nuôi dưỡng. Chấp nhận sự thỏa thuận về cấp dưỡng tiền nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị A không cung cấp được địa chỉ của anh T tại Đài Loan. Theo hướng dẫn tại công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã hai lần yêu cầu gia đình anh T cung cấp địa chỉ, nhưng gia đình không cung cấp được. Do vậy áp dụng công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục cố tình giấu địa chỉ.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị A có quan điểm xin được xét xử vắng mặt. Do vậy căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị A và anh Bùi Thanh T tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K (nay là thị trấn Cẩm K), huyện G, tỉnh Hải Dương ngày 09 tháng 11 năm 2016, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian. Khi chị A mang thai thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị A đã về nhà bố mẹ đẻ ở và sinh con. Đến tháng 5/2018 anh T đi nước ngoài lao động, thời gian đầu vợ chồng có liên lạc với nhau, nhưng sau đó chấm dứt liên lạc, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Từ khi xảy ra mâu thuẫn, chị A không về gia đình chồng, dẫn đến mâu thuẫn giữa hai bên càng trở nên trầm trọng. Nay chị A xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Thông qua gia đình, anh T có quan điểm đồng ý ly hôn. Xét thấy, thực tế cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không tìm thấy tiếng nói chung, nên có cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị A.

- *Về con chung:* Chị Phạm Thị A và anh Bùi Thanh T có một con chung là Bùi Phạm C, sinh ngày 04/7/2018, hiện nay cháu C đang ở với mẹ. Ly hôn chị A có nguyện vọng được nuôi con, anh T cũng nhất trí để chị A nuôi cháu C. Xét thực tế cháu C còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, anh T đang ở nước ngoài, không có mặt tại Việt Nam nên việc giao con cho chị A nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi của đứa trẻ và phù hợp với quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng tiền nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[3].Về án phí: Chị Phạm Thị A phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị A được ly hôn anh Bùi Thanh T.

2.Về con chung: Giao con chung cháu Bùi Phạm C, sinh ngày 04/7/2018 cho chị A chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Chi tròn 18 tuổi. Về cấp dưỡng tiền nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị A đã nộp, theo biên lai thu số AA/2018/0004773 ngày 05 tháng 11 năm 2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị A đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Bùi Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương
- Các đương sự.
- Cục thi hành dân sự.
- UBND thị trấn Cẩm K
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền